

Bản án số: **13/2025/DS – ST**  
Ngày: 12/02/2025  
V/v: “*Tranh chấp Hợp đồng  
vay tài sản*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ - TỈNH BẾN TRE**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên.

- *Các Hội thẩm nhân dân :* Ông Trịnh Xuân Tùng.

Bà Phạm Tường Vi.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Hồng Xuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Mai Ly – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 365/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp “*Hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11A/2025/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2025/QĐST-DS, ngày 14 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Võ Văn T, sinh năm: 1977; Địa chỉ: ấp P, xã C, huyện M, tỉnh Bến Tre.

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1979. Địa chỉ: số nhà E, ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre (theo văn bản ủy quyền ngày 02/7/2024) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Bà Lê Thanh H, sinh năm 1976; Địa chỉ: số nhà A, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo nội dung đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng tại tòa án – nguyên đơn ông Võ Văn T ủy quyền cho ông Nguyễn Văn C trình bày:*

Do quen biết nên vào tháng 4/2024 bà Lê Thanh H có hỏi mượn ông Võ Văn T số tiền 35.000.000 để xoay vốn làm ăn, do không có tiền nên ông T đã đi mượn của người khác cho bà Lê Thanh H mượn. Sau khi mượn được tiền bà H yêu cầu ông T chuyển tiền qua tài khoản cho bà mở tại Ngân hàng C1 (V).

Ngày 02/4/2024, ông T đến dịch vụ chuyển tiền Nguyễn D tại chợ H1 để chuyển cho bà Lê Thanh H số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) qua số tài khoản 0981263265 của bà H mở tại Ngân hàng V. Đến ngày 06/4/2024 ông T đến dịch vụ chuyển tiền Nguyễn D chuyển tiếp cho bà H mượn 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Bà Lê Thanh H hứa mượn trong 20 ngày sẽ trả lại tiền cho ông T nhưng đến hạn bà H không trả, ông T đã nhiều lần gọi điện thoại yêu cầu bà Lê Thanh H trả tiền nhưng bà vẫn không trả.

Nên ông là người đại diện theo ủy quyền của ông Võ Văn T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Lê Thanh H có nghĩa vụ trả cho ông Võ Văn T số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng), không yêu cầu tính lãi suất.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Lê Thanh H luôn vắng mặt trong các lần hòa giải, công khai chứng cứ, xét xử nên không có lời trình bày.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:*

Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ theo đúng thủ tục tố tụng. Đương sự là nguyên đơn Võ Văn T và người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Văn C chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn bà Lê Thanh H được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không tham gia tố tụng là vi phạm khoản 16 Điều 70, Điều 72 và Điều 73 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: căn cứ các Điều 26, 35, 39, 70 Bộ luật Tố tụng dân sự, các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn T. Buộc bà Lê Thanh H có nghĩa vụ trả cho ông Võ Văn T số tiền gốc 35.000.000 đồng, ông T không yêu cầu tính lãi, nên không xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ, lời trình bày của các đương sự; sau khi phân tích, đánh giá toàn diện, nhận định đầy đủ, khách quan về các chứng cứ, những tình tiết của vụ án; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Võ Văn T về việc yêu cầu bị đơn bà Lê Thanh H trả tiền vay. Bị đơn bà Lê Thanh H cư trú tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre, nên căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì xác định đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng vay tài sản và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

[2] Về tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Võ Văn T là ông Nguyễn Văn C có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Tòa án xét xử vắng mặt ông C trong vụ án là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng bị đơn bà Lê Thanh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để dự phiên tòa

xét xử sơ thẩm, nhưng bà H vẫn vắng mặt không lý do, nên Tòa án xét xử vắng mặt bà H là đúng quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung giải quyết vụ án:

Hợp đồng vay tài sản được xác lập giữa nguyên đơn ông Võ Văn T với bị đơn bà Lê Thanh H được giao kết trên cơ sở tự nguyện và bình đẳng, cả hai đều có năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự nên được xem là hợp đồng hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Võ Văn T yêu cầu bà Lê Thanh H trả cho ông T số tiền nợ gốc là 35.000.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình ông T có cung cấp chứng cứ chứng minh là Bản sao kê tài khoản NGUYEN DUY tại ngân hàng V1 thể hiện việc ngày 02/4/2025 ông D có chuyển khoản cho bà H số tiền 25.000.000 đồng và ngày 06/4/2024 ông D có chuyển khoản cho bà H số tiền 10.000.000 đồng, tổng số tiền chuyển khoản cho bà H là 35.000.000 đồng và theo ông D thì số tiền 35.000.000 đồng này là ông T nhờ ông D chuyển khoản cho bà H. Do bà H không trả tiền cho ông T theo thời gian đã hứa, nên ông T khởi kiện yêu cầu bà H trả lại tiền cho ông T. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho bị đơn Lê Thanh H các Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà H hoàn toàn không đến tham gia hòa giải, giải quyết vụ án để làm rõ các ý kiến của mình; bà H không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp nên Tòa án giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án được quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Từ những căn cứ trên, việc ông Võ Văn T yêu cầu bà Lê Thanh H có nghĩa vụ trả cho ông T số tiền nợ gốc 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Nguyên đơn không có yêu cầu lãi suất, nên không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do yêu cầu khởi kiện của ông T được chấp nhận, nên bà H phải có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch với số tiền: 35.000.000 đồng x 5% = 1.750.000 đồng.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, 92, 147, 227, 228, 235 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn T. Buộc bà Lê Thanh H có nghĩa vụ trả cho ông Võ Văn T số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thanh H phải chịu án phí với số tiền 1.750.000 đồng (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Ông Võ Văn T được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 875.000 đồng (T1 trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) do ông Nguyễn Văn C nộp thay theo biên lai thu số 0003486 ngày 04/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THA DS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, Vp).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Thủy Tiên**